

Số: 108/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 17 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức T - sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn L, xã G, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị Đinh Thị Tr - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn L, xã G, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đức T và chị Đinh Thị Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Đinh Thị Tr cùng thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn giao cho chị Đinh Thị Tr nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Nguyễn Đức Anh, sinh ngày 17/7/2014 và cháu Nguyễn Đức Hiếu, sinh ngày 11/02/2019. Anh Nguyễn Đức T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đinh Thị Tr là 3.000.000. đồng/tháng/02 con (mỗi con là 1.500.000 đồng/tháng) kể từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu Anh và cháu Hiếu đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom hai con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Nguyễn Đức T nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn và

150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh T đã nộp theo biên lai thu số 0010270 ngày 19/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện N;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện N;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- UBND xã G – N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh

